

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LOGISTICS DDK 247

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LOGISTICS DDK 247

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110311826

3. Ngày thành lập: 06/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 119 Ngõ 83 Đường mới Tân Triều, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02439999663

Fax:

Email: daidoanketlogistics@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
2.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (Trừ hoạt động đấu giá)	4631
3.	Bán buôn thực phẩm (Trừ hoạt động đấu giá)	4632(Chính)
4.	Bán buôn đồ uống (Trừ hoạt động đấu giá)	4633
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép (Trừ hoạt động đấu giá)	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ hoạt động đấu giá) Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ hoạt động đấu giá)	4651

8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ hoạt động đầu giá) Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.	4659
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Trừ hoạt động đầu giá) Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; Bán buôn thiết bị vệ sinh.	4663
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
12.	Lập trình máy vi tính	6201
13.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
14.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
15.	Quảng cáo (trừ loại Nhà nước cấm)	7310
16.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
17.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ hoạt động đầu giá)	4711
19.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ hoạt động đầu giá) Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.	4719
20.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	4721
21.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	4722

22.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	4723
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Logistics (trừ hoạt động kinh doanh vận tải hàng không)	5229
26.	Xuất bản phần mềm	5820
27.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	4741
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đầu giá) Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
29.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	4759
30.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	4764
31.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	4771
32.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đầu giá) Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

33.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đầu giá) Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 3.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 360.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TÚ SON	119 ngõ 83 Đường mới Tân Triều, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	10,000	025083002697	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	36.000	360.000.000	10,000		

2	LÊ PHÚ QUANG	119 ngõ 83 Đường mới Tân Triều, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	10,000	001099012359
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	36.000	360.000.000	10,000	
3	NGUYỄN THỊ PHONG LAN	1405CT1 Ngõ Thị Nhậm, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.600	576.000.000	16,000	001177004087
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	57.600	576.000.000	16,000	
4	NGUYỄN VĂN MẠNH	119 ngõ 83 Đường mới Tân Triều, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	10,000	034081009819
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	36.000	360.000.000	10,000	

5	ĐỖ VĂN NAM	4 ngõ 341 Đội Cấn, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	10,000	0010830084 14
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	36.000	360.000.000	10,000	
6	LÊ SON PHONG	119 ngõ 83 Đường mới Tân Triều, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	10,000	0012000122 64
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	36.000	360.000.000	10,000	
7	NGUYỄN HOÀNG SÂM	104B2 Tân Mai, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	122.400	1.224.000.000	34,000	0010780095 40
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	122.400	1.224.000.000	34,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ PHÚ QUANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/03/1999

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001099012359

Ngày cấp: 08/11/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 4, Thôn Hội Xá, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 119 ngõ 83 Đường mới Tân Triều, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội